

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CUM'GAR
TỈNH ĐẮKLẮK**

Bản án số: 18/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 09 - 06 - 2023

V/v: “Kiện ly hôn, con chung”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CUM'GAR**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Thắng
- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Cao Thị Hồng Châu và ông Nguyễn Văn Mạnh
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trung – Thư ký tòa án nhân dân huyện Cư Mgar
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 06 năm 2023 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 23/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2023 về việc “Kiện ly hôn, con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2023/QĐXX-HNGĐ ngày 05/05/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2023/QĐST – HNGĐ ngày 23/5/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Đình Thanh T; sinh năm 1990 (Có mặt)
Địa chỉ: Số A đường BT, TT QP, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk
- Bị đơn: Anh Phạm Tấn B; sinh năm 1990 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Số C, thôn TC, xã QC, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ly hôn, biên bản lấy lời khai nguyên đơn chị Lê Đình Thanh T trình bày:

Tôi và anh Phạm Tấn B có đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 19/05/2017 tại Ủy ban nhân dân xã Quảng Tiến, huyện Cư Mgar, tỉnh Đắk Lắk trên cơ sở tự nguyện. Vợ chồng tôi chung sống với nhau đến cuối năm 2020 thì tôi chuyển về nhà mẹ đẻ sinh sống, do không có tiếng nói chung, cuộc sống vợ chồng ngọt ngào, bế tắc, không có lối thoát. Tôi cảm thấy nếu kéo dài cuộc sống hôn nhân sẽ ảnh hưởng đến cuộc sống của tôi và con tôi nên tôi làm đơn khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân huyện Cư Mgar giải quyết cho được ly hôn với anh Phạm Tấn B.

Về con chung: Chúng tôi có 01 con chung là cháu Phạm Bảo K, sinh ngày 10/11/2019. Hiện nay tôi đang trực tiếp nuôi dưỡng nên tôi có nguyện vọng tiếp tục nuôi cháu K cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh B phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết Tòa án nhân dân huyện Cư Mgar đã triệu tập anh Phạm Tấn B để giao thông báo thụ lý vụ án, làm bản tự khai, thông báo về phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Phạm Tấn B vẫn vắng mặt không có lý do. Qua xác minh tại chính quyền địa phương vào ngày 10/03/2023 được biết anh Phạm Tấn B có hộ khẩu thường trú tại địa phương chưa làm thủ tục chuyển đi nơi khác sinh sống.

Tại phiên tòa, chị Lê Đình Thanh T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án:

- Đối với Thẩm Phán: đã thực đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và thực hiện đúng thời hạn xét xử.

- Đối với Hội đồng xét xử và thư ký tại phiên tòa: đã thực hiện đầy đủ, đúng quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự.

- Đối với đương sự:

Nguyên đơn thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng bị đơn không chấp hành theo đúng quy định của pháp luật tại các Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình đề nghị: Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Đình Thanh T; Chị Lê Đình Thanh T được ly hôn với anh Phạm Tấn B. Giao cháu Phạm Bảo K, sinh ngày 10/11/2019 cho chị Lê Đình Thanh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi. Anh Phạm Tấn B không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lê Đình Thanh T không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật:

Chị Lê Đình Thanh T yêu cầu được ly hôn và con chung với anh Phạm Tấn B nên quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là tranh chấp ly hôn và nuôi con chung. Anh Phạm Tấn B có đăng ký nhân khẩu tại xã Quảng Tiến, huyện Cư Mgar. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư Mgar nên được xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Tòa án đã triệu tập họp lệ lần thứ 2 nhưng anh Phạm Tấn B vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Đình Thanh T và anh Phạm Tấn B có đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 19/05/2017 tại Ủy ban nhân dân xã Quảng Tiến, huyện Cư Mgar, tỉnh Đắk Lắk, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống giữa chị Lê Đình Thanh T và anh Phạm Tấn B thường xuyên nảy sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, đời sống chung không hạnh phúc và hiện nay đã sống ly thân từ cuối năm 2020 đến nay. Nay chị Lê Đình Thanh T yêu cầu được ly hôn với anh Phạm Tấn B, xét yêu cầu của chị Lê Đình Thanh T là phù hợp vì hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy hôn nhân giữa chị Lê Đình Thanh T và anh Phạm Tấn B đã trầm trọng, việc chị Lê Đình Thanh T yêu cầu được ly hôn với anh Phạm Tấn B là chính đáng cần được chấp nhận.

[3.2] Về con chung: Chị Lê Đình Thanh T và anh Phạm Tấn B có 01 con chung là cháu Phạm Bảo K, sinh ngày 10/11/2019, hiện nay cháu K đang được chị Lê Đình Thanh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng ổn định và chị Lê Đình Thanh T cũng có nguyện vọng trực tiếp chăm sóc cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi. Hội đồng xét xử xét thấy xét nguyện vọng của chị Lê Đình Thanh T là chính đáng phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh hiện nay nên giao cháu Phạm Bảo K, sinh ngày 10/11/2019 cho chị Lê Đình Thanh T tiếp tục để chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Lê Đình Thanh T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3.3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lê Đình Thanh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Lê Đình Thanh T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng vào các khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH10 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Đình Thanh T

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Đình Thanh T được ly hôn với anh Phạm Tấn B

Về con chung: Giao 01 con chung là cháu Phạm Bảo K, sinh ngày 10/11/2019 cho chị Lê Đình Thanh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Lê Đình Thanh T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Anh Phạm Tấn B được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con chưa thành niên, theo yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lê Đình Thanh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí hôn nhân và gia đình:

Chị Lê Đình Thanh T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí mà chị Lê Đình Thanh T đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0013947 ngày 09/01/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư M'gar.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

ĐẶNG NGỌC THẮNG

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKS tỉnh; TA tỉnh DakLak;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- VKS huyện CưM'gar;
- Thi hành án dân sự CưM'gar;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- UBND xã Ea Kiết, huyện Cư Mgar;
- Lưu Hsơ vụ án, lưu TA

ĐẶNG NGỌC THẮNG

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKS tỉnh; TA tỉnh DakLak;
- VKS huyện CưM'gar;
- Thi hành án dân sự CưM'gar;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- UBND xã Ea Đrong, huyện Cư Mgar;
- Lưu Hsơ vụ án, lưu TA

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

ĐẶNG NGỌC THẮNG

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKS tỉnh; TA tỉnh DakLak;
- VKS huyện CưM'gar;
- Thi hành án dân sự CưM'gar;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- UBND xã Ea Đrong, huyện Cư Mgar;
- Lưu Hsơ vụ án, lưu TA

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

ĐẶNG NGỌC THẮNG

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKS tỉnh; TA tỉnh DakLak;
- VKS huyện CưM'gar;
- Thi hành án dân sự CưM'gar;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- UBND xã Ea Kpam;
- Lưu H sơ vụ án, lưu TA

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

ĐẶNG NGỌC THẮNG